TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 232/2023/HS-PT
Ngày: 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Ông Phạm Văn Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Mai, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hòa Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thanh Q; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 27-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thanh Q, sinh ngày 16-01-2002 tại Gia Lai.

Nơi thường trú: thôn D xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Thanh V, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 02/11/2022 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh Q: Luật sư Nguyễn Duy H, Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, Trần Thanh Q ngồi uống cà phê tại quán B ở Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ cùng với Trần Đức D và Trần Đức T, Đinh Văn N1. Ngồi uống cà phê được khoảng 20 phút thì D và N1 đi đến Ủy ban nhân dân thị trấn Đ để khám nghĩa vụ quân sự, còn Q và T tiếp tục ở lại quán cà phê. Tại đây, Q nghe một nhóm học sinh của trường Trung học phổ thông, cơ sở Y thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai gồm Đỗ Nguyễn Phi T1 (Sinh ngày 27/8/2006), Đoàn Triệu Nhất V1 (Sinh năm: 2006), Nguyễn Quốc A (Sinh năm: 2006), Võ Chí K (Sinh năm: 2006), Hoàng Hải Đ (Sinh năm: 2007), Trần Văn L (Sinh năm: 2006), Phan Lâm T2 (Sinh năm: 2007), Nguyễn Duy H1 (Sinh năm: 2006) cùng trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và Đào Ngọc A1 (Sinh năm: 2006; trú tại Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ) nói chuyện với nhau sẽ đến trường Y1 để đánh Trịnh Trọng N2 N2n là em họ của Q). Nói xong, nhóm học sinh trên bỏ đi.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi uống cà phê xong thì Q rủ T đi về nhà Q chơi. Trên đường đi, Q và T gặp Tạ Văn T3 đang chở Nguyễn Thị Ngọc M nên Q rủ T3 về nhà Q chơi. Sau khi chở M đến trường, T3 quay lại nhà Q. Sau đó, Q gọi cho Phan Văn V2 và Đoàn Minh T4 đi uống cà phê và chơi game tại quán cà phê Ba Ka .

Đến khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày, trong khi đang ngồi tại quá Ba K1, Q gọi điện thoại cho Lương Trí T5 (Sinh năm: 2006; trú tại thôn E, xã A, huyện Đ) là học sinh của trường Y Đ1 hỏi: "*Trên trường có đánh nhau hé*", T5 trả lời: "*Dạ anh*", Q hỏi tiếp: "*Đánh* N2 *đúng không*?", T5 trả lời: "*Đúng rồi anh, lũ thằng* T1 *đánh á*", nghe xong Q nói "*Ok*" và tắt điện thoại rồi tiếp tục uống cà phê. Khoảng 10 phút sau, Q ra lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter 150 màu đỏ, biển kiểm soát 81F-139.53 của T đi về nhà, T hỏi Q lấy xe đi đâu, Q nói đi về nhà lấy xe để đi giao hàng và T đi cùng Q để lấy lại xe của T. Khi gần đến nhà Q, Q nhìn thấy nhóm Đỗ Nguyễn Phi T1 từ trong cổng trường Y Đ1 đi ra về hướng quán giải khát Minion của anh Đoàn Như Ý tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ; Q nảy sinh ý định đánh nhóm của T1 để trả thù cho N2, nên điều khiển xe mô tô quay lại và đi theo nhóm của T1.

Khi Q quay xe mô tô lại thì T hỏi: "*Không về lấy xe, chớ quay lại làm gì*", Q nói: "*Không có gì, chuyện của tao*" rồi tiếp tục điều khiển xe đi theo nhóm của T1. Thấy T1 cùng với Nhất V1, Quốc A, K, Đ, L, T2, H1, Ngọc A1 đi vào quán G thì Q dừng xe trên vỉa hè, cách cổng quán G khoảng 15m. Lúc này, T hỏi: "*Chớ đứng đây làm gì*", Q nói: "*Chuyện của tao*" nên T đi vào quán B (bên cạnh quán G). Khi Q đứng trước quán G, tiếp tục nghe những người trong nhóm của T1 nói chuyện đánh Trịnh Trọng N2 nên Q bực tức và đi vào trong quán G, lúc này T quay lại không thấy Q, hỏi khách đang ngồi ở quán thì biết được Q đi vào quán Minion nên đi theo sau. Khi vừa vào quán, Q lấy một cái ghế gỗ ở bàn đầu tiên bên trái (theo hướng đi vào của Q), cách vị trí của T1 đứng khoảng 02m và đi đến chỗ T1. Khi T1 đang cúi người kéo ghế để ngồi thì Q vung ghế theo

hướng từ sau ra trước đánh một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên phải của T1 làm T1 gục xuống đất bất tỉnh. Sau khi bị đánh, T1 được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B và Bệnh viện C và phục hồi chức năng Q, tỉnh Bình Định điều trị, đến ngày 27/9/2022 được ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 318/2022/PY-TgT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của anh Đỗ Nguyễn Phi T1, cụ thể:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phức tạp vùng đỉnh phải lộ sọ, lộ nhu mô não đã phẫu thuật. Hiện tại:

- Sẹo đầu vùng đỉnh phải, khuyết sọ đáy phập phồng.

- Yếu ½ người trái (trương lực cơ tay 4/5; chân 4/5).

- Chụp cắt lớp vi tính sọ não:

+Tổn thương nhu mô não D# (33x31)mm;

+ Khuyết sọ trán phải D# 5cm.

- Điện não đồ: Biến đổi mức độ trung bình

2. Kết luận:

Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y2*, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 54% (Năm mươi bốn phần trăm).*

- Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 54.000.000 đồng.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST *ngày 27-3-2023 và Thông báo sửa đổi bổ sung bản án số 19/2023/TB-TA ngày 06-4-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định*:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Q phạm tội "*Giết người*".

Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 13 (*Mười ba***)** năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 10 - 4 - 2023 bị cáo Trần Thanh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Q giữ nguyên đơn kháng cáo, trình bày lý do kháng cáo là mức hình phạt quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Do có nghe nhóm học sinh Đỗ Nguyễn Phi T1 nói chuyện đánh Trịnh Trọng N2 (là em họ của Q) tại Trường trung học cơ sở, phổ thông Y, nên vào khoảng 9 giờ 20 phút ngày 29/8/2022, tại quán G thuộc tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ. Bị cáo Q đã có hành vi lấy một cái ghế gỗ và đi đến chỗ T1, lúc T1 đang cúi người kéo ghế để ngồi thì Q vung ghế đánh một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên phải của T1 làm T1 gục xuống đất bất tỉnh. Sau khi bị đánh gây thương tích, T1 được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B và Bệnh viện C và phục hồi chức năng Q, tỉnh Bình Định điều trị, đến ngày 27/9/2022 được ra viện.

Kết quả điều tra không xác định được Đỗ Nguyễn Phi T1 có hành vi đánh Trịnh Trọng N2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 318/2022/PY-TgT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của anh Đỗ Nguyễn Phi T1:

"Vết thương phức tạp vùng đỉnh phải lộ sọ, lộ nhu mô não đã phẫu thuật.Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 54% (Năm mươi bốn phần trăm)".

Hành vi của bị cáo Q đã phạm tội "*Giết người*" với tình tiết định khung "*có tính chất côn đồ*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự

[2] Xem xét về hình phạt:

Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa sơ thẩm gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi phạm tội của bị cáo chưa đạt. Do đó, Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo trong khung hình phạt, bảo đảm cho việc giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung về tình trạng bạo lực học đường. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình

tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các Quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thanh Q, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 27-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 13 (Mười ba) năm tù về tội "*Giết người*"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-11-2022.

3. Các quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo kháng nghị.

4. Buộc bị cáo Trần Thanh Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kẻ từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (TTG tống đạt cho bị cáo);
- Bị hại;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long